

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 36/2024/HS-ST
Ngày: 15 - 5 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Tám
- Ông Thạch Nguyễn Mai Thiện Bảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quý Võ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tiến Huỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Trương Huỳnh P (tên gọi khác: Chó Chợt): sinh năm 1999 tại huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn M, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn H và bà Huỳnh Thị Bích L; chưa có vợ, con; tiền án: Tại bản án số 64/2021/HS-ST ngày 03/11/2021, bị Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/7/2022. Đã đóng xong án phí; tiền sự: không; nhân thân: Tại quyết định số 06/QĐ-TA ngày 12/01/2024, Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa. thời hạn 24 tháng. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/01/2024; có mặt.

2. Nguyễn Văn D (tên gọi khác: Cu Tuấn) sinh ngày 07 tháng 11 năm 2004 tại huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn M, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Thanh L; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt

- *Bị hại*: Anh Trần Tôn H, sinh năm 1994; trú tại: Thôn Q, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1976; trú tại: Thôn M, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Liên, sinh năm 2002; trú tại: Thôn M, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt

- *Người làm chứng*:

+ Chị Trần Nguyễn Khiết L; trú tại. Thôn M, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

+ Anh Huỳnh Thuận Anh (Tên gọi khác: Nhậ); trú tại: Thôn M, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15/7/2023, sau khi nhậ xong, Nguyễn Văn D điều khiển xe mô tô biển số 79V1-620.25 chở Trương Huỳnh P về nhà. Trên đường về P bảo D ghé vào nhà Võ Anh K (tên gọi khác là Bột) thuộc thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa để P đòi tiền Khoa nợ trước đó. Khi đến nơi, D đợi bên ngoài cổng còn P đến trước nhà K thì gặp Trần Nguyễn Khiết L (vợ của Khoa), P hỏi Khoa đâu thì Linh nói không có Khoa ở nhà rồi Linh vào nhà đóng cửa lại. Lúc này, P phát hiện xe mô tô biển số 79V1-395.33 (xe của Trần Tôn Hiền) đang dựng phía trước ngoài sân nhà K nên P nảy sinh ý định trộm cắp để xiết nợ K do P nghĩ xe mô tô này là của K. Sau đó, P lén lút dắt xe mô tô biển số 79V1-395.33 rời khỏi khu vực nhà K đi đến chỗ D đợi, D hỏi “Ừa, xe của anh Bột mà sao anh dắt” thì P nói: “Đây là xe xiết nợ” rồi P kêu D ngồi lên xe mô tô biển số 79V1-395.33 còn P điều khiển xe mô tô biển số 79V1-620.25 của D và dùng chân đẩy xe chạy thì D đồng ý. Trên đường đi P bảo D dắt xe đến nhà Huỳnh Thuận A để gửi. Khoảng 13h45’ cùng ngày, P và D đến nơi, cả hai mang xe 79V1-395.33 đến dựng phía trước ngoài cổng nhà Huỳnh Thuận A, P vào gặp A nhờ trông chừng dùm xe thì Anh đồng ý rồi P và D đi về nhà. Sau đó, H đi đến nhà P đòi P trả lại xe 79V1-395.33 thì P chối không có lấy thì Hiền bỏ đi về, sau khi biết xe mô tô biển số 79V1-395.33 là của H thì P liên hệ với H đến đường bê tông thuộc thôn Tân Đức Đông, Vạn Lương, Vạn Ninh để nhận lại xe. Sau đó, Hiền đến trình báo cơ quan Công an.

Tại Kết luận định giá tài sản số 996/KL-TCKH.TTHS ngày 31/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vạn Ninh kết luận: Một xe mô tô biển số 79V1 -359.33, nhãn hiệu: Honda, kiểu dáng Winner, màu sơn đỏ,

đen, trắng, số khung: 2609GY321906; số máy: KC26E1167837, có giá trị 19.335.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKSVN ngày 02 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố để xét xử các bị cáo Trương Huỳnh P và Nguyễn Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trương Huỳnh P, tuyên phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn D, tuyên phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Tòa không xem xét; tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Nguyễn Văn D xin Hội đồng xét xử cho hưởng án treo để có điều kiện tiếp tục lao động, tự cải tạo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, nhưng các bị cáo không có ý kiến hoặc yêu cầu gì về sự vắng mặt của họ và lời khai của họ có tại hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì vậy, căn cứ các Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vạn Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về căn cứ định tội: Tại phiên tòa, các bị cáo Trương Huỳnh P và Nguyễn Văn D đều đã khai nhận hành vi của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của bị hại, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 45 ngày 15 tháng 7 năm 2023, tại thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa, Trương Đình P cùng với Nguyễn Văn D đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 mô tô biển số 79V1-395.33 của anh Trần Tôn H. Giá trị tài sản bị trộm cắp là 19.335.000 đồng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[4] Từ các nhận định trên, có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 34/CT-VKSVN ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa truy tố các bị cáo Trương Huỳnh P, Nguyễn Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[5.1] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, xã hội ở địa phương. Các bị cáo phạm tội với vai trò là đồng phạm giản đơn. Xét vai trò của từng bị cáo thì thấy: Đối với bị cáo Trương Huỳnh P, P là khởi xướng và cũng là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cũng như định hướng cất giữ tài sản sau khi trộm cắp. Đối với bị cáo Nguyễn Văn D, bị cáo biết rõ hành vi trộm cắp xe máy của bị cáo P, nhưng không ngăn cản hành vi phạm tội của P mà lại giúp sức cho P để lấy tài sản của bị hại.

[5.2] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo:

Bị cáo Trương Huỳnh P có 01 tiền án: Năm 2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 64/2021/HS-ST ngày 03/11/2021. Sau khi chấp hành xong hình phạt và trong thời gian chưa được xóa án tích thì bị cáo lại tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản. Do đó, lần phạm tội này bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Về nhân thân, ngày 12/01/2024 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa thời hạn 24 tháng, theo quyết định số 06/QĐ-TA ngày 12/01/2024. Ngoài ra, trong giai đoạn điều tra bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương, gây khó khăn cho hoạt động điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng. Mức hình phạt của bị cáo P phải cao hơn bị cáo D mới phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên về hành vi phạm tội; tài sản phạm tội đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Vì vậy, các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Nguyễn Văn D là người phạm tội lần đầu, thuộc trường

hợp ít nghiêm trọng; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; có nhân thân tốt; ngoài ra bị cáo còn được người bị hại có đơn bãi nại đề nghị không khởi tố hình sự. Do đó, ngoài tình tiết giảm hình phạt quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, thì bị cáo còn được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình. Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm, tích cực cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Riêng bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có vai trò không đáng kể, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

[6.1] Bị hại anh Trần Tôn H đã nhận lại xe mô tô biển số 79V1-395.33. Tại phiên toà, tuy anh Hiền vắng mặt nhưng căn cứ lời khai của anh Hiền có tại hồ sơ vụ án thì không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường, nên Tòa không xem xét

[6.2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị L, ông Nguyễn Văn T: Quá trình điều tra xác định: Xe mô tô biển số 79V1-620.25 do chị Nguyễn Thị Liên đứng tên chủ sở hữu. Chị liên giao cho cha mình là ông Nguyễn Văn T quản lý, sử dụng. Bị cáo Nguyễn Văn D (là con ông Tuấn) đã tự ý lấy xe mô tô 79V1-620.25 để sử dụng vào ngày 15/7/2023. Ông Tuấn không biết bị cáo sử dụng xe để thực hiện tội phạm. Tại phiên toà chị Liên, ông Tvắng mặt nhưng xe mô tô cũng đã được trả lại cho ông Tuấn, chị Liên. Ông T, chị L không yêu cầu gì về phần dân sự, nên Tòa không xem xét.

[6.3] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Thuấn A khi nhận giữ dùm xe mô tô biển 79V1-395.33 thì anh Huỳnh Thuấn A không biết đây là tài sản do các bị cáo Trương Huỳnh P và Nguyễn Văn D phạm tội mà có, nên không có cơ sở để xử lý. Về phần dân sự không yêu cầu, nên không xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo Trương Huỳnh P, Nguyễn Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Trương Huỳnh P** (tên gọi khác: Chó Chọt) 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/01/2024.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn D** (tên gọi khác:

Cu Tuần) 06 (sáu) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn D cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xét phần trách nhiệm dân sự đối với người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, do không yêu cầu.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Công an huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THA dân sự huyện Vạn Ninh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THA;
- Lưu: VT, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thanh Tùng

